TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TINH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 17 - 01 - 2023
V/v tranh chấp "*Ly hôn và nuôi con*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Ngọc Minh;
Ông Lê Quang Chính.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Nhân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Ông Lê Muộn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 333/2022/TLST - HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2022 về việc "Ly hôn và nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2022/QĐST-HNGĐ ngày 22/12/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 06/01/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị T, sinh năm 1983 (có mặt).
Nơi đăng ký HKTT: Thôn N, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.
Chỗ ở hiện nay: Tổ 5, ấp P, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1976 (vắng mặt).
Địa chỉ: Thôn N, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Huỳnh Thị T trình bày*:

Về hôn nhân: Bà với ông Nguyễn Thanh H tự nguyện tìm hiểu và kết hôn với nhau vào năm 2002, có đến Ủy ban nhân dân xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu làm thủ tục đăng ký kết hôn vào năm 2011.

Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc, nhưng đến năm 2011 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do ông Nguyễn Thanh H làm gì cũng không bàn bạc với bà, mà chỉ quyết định một mình, khi bà khuyên nhủ thì ông Nguyễn Thanh H chưởi mắng, đánh đập bà. Mỗi khi ông Nguyễn Thanh H đi nhậu về cũng đánh đập

bà, có khi còn hâm dọa đòi giết bà, bà phải cố gắng chịu đựng vì con còn quá nhỏ, nhưng ông Nguyễn Thanh H ngày càng chưởi mắng, đánh đập bà nhiều hơn.

Hiện tại bà với ông Nguyễn Thanh H đã sống ly thân với nhau từ tháng 8-2022 cho đến nay, không quan tâm đến nhau.

Nay bà thấy không còn tình cảm với ông Nguyễn Thanh H, yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Thanh H.

Về con chung: Bà với ông Nguyễn Thanh H sống với nhau có 02 con chung tên Nguyễn Huỳnh Thúy P, sinh năm 2001 và Nguyễn Duy H sinh ngày 01-8-2011, đối với con chung Nguyễn Huỳnh Thúy P đã trưởng thành bà không yêu cầu giải quyết, đối với con chung Nguyễn Duy H chưa trưởng thành, bà yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, không yêu cầu ông Nguyễn Thanh H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản và nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

** Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, Bị đơn ông Nguyễn Thanh H vắng mặt không có lý do dù đã được Tòa án niêm yết, tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng*:

** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N phát biểu ý kiến*:

Về thủ tục tố tụng: Thống nhất về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử (Hội đồng xét xử được viết tắt là HĐXX). Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án đến trước khi HĐXX nghị án, đều đảm bảo đúng theo quy định tại các Điều 70, 71, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với bị đơn, Tòa án đã tống đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự. Các điều 51, 56, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Huỳnh Thị T. Cho bà Huỳnh Thị T được ly hôn với ông Nguyễn Thanh H, giao con chung tên Nguyễn Duy H sinh ngày 01-8-2011 cho bà Huỳnh Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, ông Nguyễn Thanh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Buộc bà Huỳnh Thị T phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn trong vụ án, HĐXX xác định: Quan hệ pháp luật là "Tranh chấp Ly hôn, nuôi con" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án; Bị đơn hiện đang cư trú tại thôn N, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện N.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ kiện và tại phiên tòa hôm nay ông Nguyễn Thanh H vắng mặt không có lý do, mặc dù Tòa án đã tống đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt ông Nguyễn Thanh H.

[3]. Về nội dung vụ án:

[3.1]. Về quan hệ hôn nhân: Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa xác định được bà Huỳnh Thị T và ông Nguyễn Thanh H kết hôn năm 2011, có đăng ký kết hôn tại đến Ủy ban nhân dân xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo giấy chứng nhận kết hôn số 48 ngày 29-11-2011. Do đó, hôn nhân giữa bà Huỳnh Thị T và ông Nguyễn Thanh H là hôn nhân hợp pháp theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, bà Huỳnh Thị T vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn ông Nguyễn Thanh H, vì tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn gay gắt, trầm trọng, vợ chồng không còn quan tâm nhau từ tháng 8 năm 2022 đến nay, tình cảm vợ chồng đã hết. Vì vậy, bà yêu cầu được ly hôn với ông Nguyễn Thanh H. Đối với bị đơn ông Nguyễn Thanh H mặc dù đã được Tòa án tống đạt, niêm yết hợp lệ, các văn bản tố tụng nhiều lần theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng vẫn cố tình không đến. Bị đơn ông Nguyễn Thanh H vắng mặt xem như từ bỏ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, chứng tỏ yêu cầu khởi kiện ly hôn và lời khai của bà Huỳnh Thị T là có căn cứ. Hội đồng xét xử thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa bà Huỳnh Thị T và ông Nguyễn Thanh H đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng đã hết, hiện đã sống ly thân, không quan tâm đến nhau, nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Huỳnh Thị T là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3.2]. Về con chung: Bà Huỳnh Thị T trình bày bà với ông Nguyễn Thanh H sống với nhau có 02 con chung tên Nguyễn Huỳnh Thúy P, sinh năm 2001 và Nguyễn Duy H sinh ngày 01-8-2011, hiện các con chung đang sống với bà Huỳnh Thị T. Đối với con chung Nguyễn Huỳnh Thúy P đã trưởng thành bà không yêu cầu giải quyết, đối với con chung Nguyễn Duy H chưa trưởng thành, bà Huỳnh Thị T yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Xét về yêu cầu trực tiếp nuôi con của bà Huỳnh Thị T, Hội đồng xét xử xét thấy: Bà Huỳnh Thị T yêu cầu được trực tiếp chăm sóc con chung cũng phù hợp với nguyện vọng của con chung đã trên 07 tuổi, nguyện vọng được ở với mẹ, vì vậy phải tôn trọng nguyện vọng của con chung; nên giao con chung tên Nguyễn Duy H sinh ngày 01-8-2011 cho bà Huỳnh

Thị T được trực tiếp nuôi dưỡng, ông Nguyễn Thanh H không cấp dưỡng nuôi con chung do bà Huỳnh Thị T không yêu cầu, là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

[3.3]. Về tài sản, nợ chung: Tự thỏa thuận, nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[4]. Về án phí: Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nguyên đơn bà Huỳnh Thị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

[5]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát huyện N tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ và đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình 2014; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện về việc "Ly hôn, nuôi con" của nguyên đơn bà Huỳnh Thị T. Bà Huỳnh Thị T được ly hôn với ông Nguyễn Thanh H.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn Duy H sinh ngày 01-8-2011 cho bà Huỳnh Thị T là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. (Hiện con chung đang sống với bà Huỳnh Thị T).

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Bà Huỳnh Thị T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí Tòa án bà Huỳnh Thị T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002752 ngày 17-10-2022 của Chi Cục Thi hành án Dân sự huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Bà Huỳnh Thị T đã nộp đủ án phí.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt nguyên đơn, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Đối với bị đơn vắng mặt, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- UBND xã H, huyện X;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thanh Bình

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

Phạm Ngọc Minh Lê Quang Chính

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Bình